

Số: 937 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 02 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 quận Hồng Bàng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thành phố Hải Phòng đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2011 – 2015; Công văn số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 233/TTr-STN&MT ngày 19/04/2018; Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng tại Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 19/04/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của quận Hồng Bàng với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Tổng số 22 dự án/ 28,44 ha đất quy hoạch thực hiện dự án, cụ thể:

- Kế hoạch sử dụng đất (Biểu số 01).
- Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất (Biểu số 02).
- Kế hoạch thu hồi các loại đất (Biểu số 03).
- Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng (Biểu số 04).
- Danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2018 (Biểu số 05).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng có trách nhiệm:

a) Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất, các trường hợp được giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng sai mục đích; kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đã cam kết trong dự án.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng tổ chức thực hiện Quyết định này;

b) Căn cứ quy định tại Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kiểm tra, rà soát những dự án, công trình trong kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của quận; loại bỏ ra khỏi danh mục những dự án, công trình không đủ điều kiện, đảm bảo việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy định của pháp luật;

c) Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu thẩm định, trình duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của quận Hồng Bàng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Chủ tịch;
- Các PCT UBNDTP;
- Như Điều 3;
- CVP, các PVP: B.B.S, N.H.L;
- CV: ĐC3, ĐC2, ĐC1, QH, XD, GT, NN; ...
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

KẾ HOẠCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018 QUẬN HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

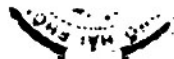
(Kèm theo Quyết định số... 937...../QĐ-UBND ngày 02 / 5 /2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: ha

Số TT	Chi tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích	Diện tích phân theo các đơn vị hành chính											
				Quận Toàn	Hàng Vương	Số Dầu	Thượng Lý	Hạ Lý	Minh Khai	Hoàng Văn Thụ	Quang Trung	Phan Bội Châu	Phạm Hồng Thái	Trại Chuối	
1	2	3	(4=5+...+15)	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	4,50	1,56	2,79	0,15									
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	4,35	1,56	2,79										
	<i>Trong đó: Đất chuyển trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>4,35</i>	<i>1,56</i>	<i>2,79</i>										
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN				0,15									
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN													
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH/PNN													
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD/PNN													
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN													
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN													
1.8	Đất làm muối	LMU/PNN													
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN													
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp														
	<i>Trong đó:</i>														
2.1	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng cây lâu năm	LUA/CLN													
2.2	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng rừng	LUA/LNP													
2.3	Đất trồng lúa chuyển sang đất nuôi trồng thủy sản	LUA/NTS													
2.4	Đất trồng lúa chuyển sang đất làm muối	LUA/LMU													
2.5	Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất nuôi trồng thủy sản	HNK/NTS													
2.6	Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất làm muối	HNK/LMU													
2.7	Đất rừng phòng hộ chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RPH/NKR(a)													
2.8	Đất rừng đặc dụng chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RDD/NKR(a)													
2.9	Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RSX/NKR(a)													
2.10	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	9,68	-	-	0,74	5,92	2,90	-	-	0,12	-	-	-	-

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2018 QUẬN HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG
(Kèm theo Quyết định số.....*937*...../QĐ-UBND ngày 02 / 5 /2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích thu hồi năm 2018 (ha)	Loại đất thu hồi	Đề sử dụng vào loại đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Căn cứ pháp lý
(1)	(2)		(5)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
A Các công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2017 sang năm 2018.								
I Công trình, dự án cấp thành phố.								
Đất quốc phòng - an ninh.								
1	Dự án Đầu tư xây dựng, nâng cấp Trụ sở Công an thành phố Hải Phòng	Công an thành phố	0,045	ODT	CAN	Số 1, số 3 - Lê Đại Hành - phường Minh Khai		Quyết định số 2904/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND TP về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp Trụ sở Công an TP; Quyết định số 3685/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND TP về việc bổ sung KHSĐĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
Công trình, dự án phải thu hồi đất vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội.								
2	Dự án Xây dựng đường nối Quốc lộ 5 mới - Quốc lộ 5 cũ, khu nhà ở xã hội	Công ty CP đầu tư Hồng Bàng	3,07	ODT	ODT; DHT	Hùng Vương	Tờ BĐ số 57	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSĐĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
3	Dự án cải tạo nâng cấp đường Tam Bạc đoạn từ mom thủy đội đến bến phà Bình	UBND quận Hồng Bàng	0,03	TMD	DGT	Minh Khai		Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSĐĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
Đầu giá QSDĐ, cơ sở hạ tầng, tài sản gắn liền với đất.								
4	Đầu giá QSDĐ Nhà khách Hoàng Yến tại số 7 Trần Hưng Đạo	UBND thành phố	0,14	TSC	ODT	Hoàng Văn Thụ	thửa E-30-17	Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSĐĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
II Công trình, dự án cấp quận.								
Đầu giá đất ở, cơ sở hạ tầng, tài sản gắn liền với đất; đất xen kẹt								
1	Đầu giá đất ở Khu đất tại Đồng Chuối 2	UBND quận Hồng Bàng	1,00	LUA	ODT	Hùng Vương	Tờ BĐ số 27	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSĐĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.



[Handwritten signature]

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích thu hồi năm 2018 (ha)	Loại đất thu hồi	Đề sử dụng vào loại đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Căn cứ pháp lý
(1)	(2)		(5)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
2	Đầu giá đất ở (vị trí 1 + vị trí 2) Khu đất cạnh trường Trung học cơ sở Bạch Đằng	UBND quận Hồng Bàng	0,35	DGD	ODT	Sở Dầu	Tờ BĐ số 45	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSDĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
3	Đầu giá đất xen kẹt vào mục đích làm nhà ở (05 điểm)	UBND quận Hồng Bàng	1,56	LUA	ODT	Quán Toan		Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSDĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
4	Đầu giá đất ở Các thửa đất xen kẹt chưa sử dụng	UBND quận Hồng Bàng	0,02	CSD	ODT	Trại Chuối	Tờ BĐ số 05,08	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND TP phê duyệt KHSDĐ năm 2017 quận Hồng Bàng.
Cộng		08 dự án	6,22					

B Công trình, dự án (mới) xác định thực hiện năm 2018.

Công trình, dự án vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội.

1	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Nam cầu Hoàng Văn Thụ	UBND thành phố	1,52	CQP,DTS ODT,SKC, DHT, SON	CQP,DTS, SKC, DHT, SON	Ph.Minh Khai	Tờ BĐ số 8	Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 24/6/2016 của Thủ tướng CP phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm; Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBNDTP về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch.
2	Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông Nam cầu Bính	Sở Giao thông vận tải	2,00	SKC, DHT	DHT	Sở Dầu, Thượng Lý, Trại Chuối		Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.
3	Dự án chỉnh trang cải tạo 2 bên sông Tam Bạc đoạn từ cầu Lạc Long đến công viên Tam Bạc	UBND quận Hồng Bàng	5,34	DHT,CQ P, SKC,OD T, SON	DHT,SKC, ODT,SON	Phạm Hồng Thái, Phan Bội Châu, Quang Trung, Minh Khai, Hà Lý		Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.
4	Dự án Xây dựng 1/2 tuyến đường xung quanh khu tái định cư Vinhomes Riverside (giai đoạn 2)	UBND quận Hồng Bàng	1,25	NTS,HN K,DHT,S KC	DHT	Sở Dầu	Tờ BĐ số 22,23,24,31,32,33,4 0,41	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích thu hồi năm 2018 (ha)	Loại đất thu hồi	Đề sử dụng vào loại đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Căn cứ pháp lý
(1)	(2)		(5)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
5	Dự án Hoàng Huy Riverside	Công ty CP Đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy	5,91	SKC,SON ,MNC	ODT	Thượng Lý	Tờ BĐ số 30,31,33,34,35	Theo Quyết định chủ trương đầu tư số 557/QĐ-UBND; 558/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 của UBND TP; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của UBND TP về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu vực Nhà máy đóng tàu Sông Cấm trong Đồ án điều chỉnh quy hoạch.
6	Khu 2A Sờ Dầu (cạnh trung tâm hành chính mới quận Hồng Bàng)	Chủ đầu tư PPP dự án cải tạo chung cư cũ	1,09	ODT, CSD	ODT	Sờ Dầu	Tờ BĐ số 54,61	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP. Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.
7	Chợ Sờ Dầu thuộc quản lý của UBND quận Hồng Bàng	Chủ đầu tư PPP dự án cải tạo chung cư cũ	0,39	DHT	ODT	Sờ Dầu	Tờ BĐ số 29,37	
8	Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng (số 22 Phan Bội Châu)		0,12	TSC	ODT	Quang Trung		
9	Trụ sở Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng (cũ)		1,94	SKC,OD T	TMD	Hoàng Văn Thụ		

Đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở.

1	Đấu giá quyền sử dụng đất ở 02 thửa đất tại Tổ dân phố Quỳnh Cư 1 - giáp đường Quỳnh Cư	UBND quận Hồng Bàng	0,88	LUA	ODT	Hùng Vương	Tờ BĐ số 40	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP.
2	Đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu đất tổ Cam Lộ 2 và Cam Lộ 7 (N51)	UBND quận Hồng Bàng	0,83	LUA	ODT	Hùng Vương		Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP.
3	Đấu giá quyền sử dụng đất ở lô NO-2, thu hồi đất thuộc hành lang lưới điện và đất làm đường giao thông	UBND quận Hồng Bàng	0,86	DHT, CSD	ODT, DHT	Sờ Dầu		Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND TP.

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích thu hồi năm 2018 (ha)	Loại đất thu hồi	Đề sử dụng vào loại đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Căn cứ pháp lý
(1)	(2)		(5)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
4	Đấu giá quyền sử dụng đất ở khu đất trống thuộc tổ dân phố Xi măng 3 do Ủy ban nhân dân phường quản lý	UBND quận Hồng Bàng	0,01	DHT	ODT	Thượng Lý		Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.
5	Đấu giá quyền sử dụng đất ở Lô đất số 88A Cam lộ	UBND quận Hồng Bàng	0,08	LUA	ODT	Hùng Vương	Tờ BĐ số 65,66	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND TP.
	Cộng	14 dự án	22,22					
	Tổng = A+B	22 dự án	28,44					